[Vào Tab MyExcel, chọn Kích hoạt để không còn chữ Demo và không còn dòng chữ này] 0984.24.23.27

DEBIT NOTE-CTY TNHH MTV TM VÀ DV NGỌC THƠM -CK 2026-Tạm Tính Đến 31/10/2026

LS1474	ĐVT	Số tiền chưa bao gồm vat	Thuế GTGT	Số tiền bao gồm vat	ĐÃ XUẤT HÓA ĐƠN				CHƯA XUẤT HÓA ĐƠN			
Total Doanh số	**VND**	**114,554,893**	**9,164,390**	**123,719,283**								
+Từ tháng 01- tháng 09/2026	VND	98,825,462	7,906,036	106,731,498	**NET**	**TS**	**VAT**	**Gross**	**NET**	**TS**	**VAT**	**Gross**
+Doanh số tháng 10/2026	VND	15,729,431	1,258,354	16,987,785								
Chiết khấu có điều kiện theo năm	0.00%	0	0	0								
Chiết khấu không điều kiện theo năm	4.25%	4,868,583	389,487	5,258,070	4,200,082	8%	336,006	4,536,088	668,501	8%	53,481	721,982
Chiết khấu theo CTKM riêng	VND	0	0	0								
Thưởng thanh toán đúng hạn	0.00%	0	0	0	**Phiếu thu**				**Phiếu thu**			
Phạt thanh toán trễ hạn	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ hao hụt	0.00%	0	0	0								
Phí Marketing theo phụ lục riêng	0.00%	0	0	0								
Phí Catalogue theo phụ lục riêng	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ quảng cáo	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ sự kiện đặc biệt	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ sự kiện trực tuyến	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ thẻ khách hàng	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ trưng bày	2.00%	2,291,098	183,288	2,474,386	1,976,509	8%	158,121	2,134,630	314,589	8%	25,167	339,756
Phí hỗ trợ khuyến mãi	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ sản phẩm chủ lực	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ khai trương	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ Tết	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ tất niên	0.00%	0	0	0								
Phí hỗ trợ sự kiện sinh nhật	0.00%	0	0	0								
PG, chia sẻ dữ liệu, hỗ trợ bán hàng trên website, hỗ trợ	0.00%	0	0	0								
Phí Catalogue	0.00%	0	0	0								
Phí mở mã mới & quản lý mã hàng	1 SKU	1,000,000	80,000	1,080,000	1,000,000	8%	80,000	1,080,000				
Tổng chiết khấu phát sinh từ 01/01/26-31/10/26		**8,159,681**	**652,775**	**8,812,456**	**7,176,591**		**574,127**	**7,750,718**	**983,090**		**78,648**	**1,061,738**
Đã thu/Đã cấn trừ đến 18/11/26		**5,365,708**			**4,200,082**	**CKTM XUAT HD R**	**336,006**	**4,536,088**	**668,501**	**CKTM-NCC CHUA XUAT HD**	**53,481**	**721,982**
Còn phải cấn trừ đến 18/11/26		**3,446,748**			**2,976,509**	**PHI XUAT HD R**	**238,121**	**3,214,630**	**314,589**	**PHI-AGM CHUA XUAT HD**	**25,167**	**339,756**